Bấy giờ, đến giờ, Thế Tôn khoác y cầm bát vào thành La-duyệt khất thực. Trong nước, trai gái lớn nhỏ, bốn bộ chúng, nghe vua A-xà-thế cho voi uống rượu để hại Như Lai, ai nấy đều đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lạy dưới chân rồi bạch Phật:

–Cúi mong Thế Tôn chớ vào thành La-duyệt khất thực. Vì sao? Vua A-xà-thế cho voi uống rượu say để hại Như Lai.

Phật bảo các Ưu-bà-tắc:

–Phàm là Đẳng Chánh Giác, không ai có thể hại được.

Thế Tôn tuy có nghe lời ấy, nhưng vẫn vào thành. Con voi dữ khi trông thấy Phật từ xa, nó bùng cơn thịnh nộ, nhằm chạy đến Như Lai, để giết. Phật thấy con voi chạy đến, liền nói bài kệ:

Voi chớ có hại Rồng
Khó gặp Voi rồng[1] *hiện*
Do bởi không giết Rồng
Mà được sinh cõi lành.[2]

Con voi ấy sau khi nghe Như Lai nói bài kệ này, liền quỳ xuống liếm chân Như Lai. Trong lòng con voi khi ấy hối hận không yên, nên nó mạng chung, liền được sinh lên trời Tam thập tam.

A-xà-thế và Đề-bà-đạt-đâu thấy con voi đã chết, buồn bã vô cùng. Đề -bà-đạt-đâu nói với vua:

–Sa-môn Cù-đàm đã giết chết con voi rồi.

A-xà-thế nói:

–Sa-môn Cù-đàm này có thần lực rất lớn, có nhiều kỹ thuật, lại có chú thuật mới giết được con voi rồng đó.

Rồi A-xà-thế lại nói:

–Sa-môn này ất có oai đức đầy đủ, nên rốt cuộc không bị voi dữ giết.

Đề-bà-đạt-đâu nói:

–Sa-môn Cù-đàm có chú làm huyễn hoặc, khiến cho các dị học ngoại đạo bị khuất phục hết, huống gì loài súc sinh.

Khi ấy Đề-bà-đạt-đâu lại nghĩ thầm: "Ta nay quán sát thấy tâm ý vua A-xà-thế muốn cải đổi." Thế rồi Đề-bà-đạt-đâu rầu rĩ không vui, đi ra khỏi thành La-duyệt.

Lúc bấy giờ Tỳ-kheo-ni Pháp Thí[3] trông thấy Đề-bà-đạt-đâu từ xa đi đến, cô nói với ông:

–Ông đã gây tội lỗi cực kỳ. Nay sám hối còn dễ; để sau này thì rất khó.

Đề-bà-đạt-đâu nghe lời này, lại càng tức giận, trả lời rằng:

–Con tiện tỳ trọc này, tội lỗi gì mà nay dễ, sau khó?

Tỳ-kheo-ni Pháp Thí đáp:

–Ông đã đi theo kẻ ác, lại tạo gốc rễ bất thiện.

Cơn lửa giận trong người Đề-bà đạt-đâu liền cháy bừng bừng; tức thì ông lấy tay đánh chết Tỳ-kheo-ni. Như vậy, Đề-đạt-đâu đã giết bậc Chân nhân.[4]

---

1. Nguyên Hán: Long tượng 龍象, chỉ loại voi chúa.
2. Bài kệ, như kinh số 5, phẩm 18.
3. Pháp Thí 法施. Trên kia, kinh số 2 phẩm 5, phiên âm là Đàm-ma-đề-na. Đồng nhất với Pāli, Dhammadinnā, đệ nhất thuyết pháp trong các Tỳ-kheo-ni. Cf. A.i. 25.
4. Tội ngũ nghịch thứ ba: Giết A-la-hán. Vì Tỳ-kheo-ni này là một A-la-hán. Nhưng không thấy truyền thuyết nơi khác Tỳ-kheo-ni này bị Đề-bà-đạt-đa giết.

Sau đó, ông trở về phòng của mình, nói với các đệ tử:

–Các ngươi nên biết, ta đã có ý hướng đến Sa-môn Cù-đàm, nhưng theo nghĩa lý thì không phù hợp. Vì La-hán lại khởi ác ý nhắm đến A-la-hán. Ta nay nên hướng đến ông ấy mà sám hối.

Đề-bà-đạt-đâu vì vậy mà buồn bã không vui, chẳng bao lâu lâm trọng bệnh. Ông bảo đệ tử:

–Ta không còn sức lực nào để đi gặp Sa-môn Cù-đàm. Các người hãy dìu ta đi đến chỗ Sa-môn.

Bấy giờ Đề-bà-đạt-đâu lấy thuốc độc bôi lên đầu móng tay; sau đó bảo đệ tử:

–Các ngươi hãy cáng ta đến chỗ Sa-môn kia.

Các đệ tử liền cáng Đề-bà-đạt-đâu đi đến chỗ Thế Tôn. A-nan trông thấy Đề-bà-đạt-đa từ xa đang đến, liền bạch Thế Tôn:

–Đề-bà-đạt-đâu nay đến đây, chắc đã có tâm hối hận, muốn đến Như Lai cầu sám hối sửa đổi lỗi lầm.

Phật bảo A-nan:

–Đề-bà-đạt-đâu không bao giờ có thể đi đến chỗ Thế Tôn.

A-nan ba lần lặp lại, bạch Phật

–Nay Đề-bà-đạt-đâu muốn đến Như Lai cầu xin sám hối lỗi lầm.

Phật nói với A-nan:

–Con người ác này không bao giờ có thể đi đến chỗ Như Lai. Con người này, hôm nay mạng căn đã chín.

Khi đến chỗ Thế Tôn, Đề-bà-đạt-đâu nói với các đệ tử:

–Nay ta không nên nằm mà gặp Như Lai. Hãy để ta xuống giường rồi gặp Như Lai.

Khi Đề-bà-đạt-đâu vừa đặt chân xuống đất, ngay lúc ấy từ trong đất một ngọn lửa theo gió nổi lên bao phủ thân Đề-bà-đạt-đâu. Đề-bà-đạt-đâu trong khi bị ngọn lửa thiêu đốt, liền phát sinh tâm hối hận đối với Như Lai, vừa muốn xưng "Nam-mô Phật" nhưng rốt cuộc không phát ra được tiếng "Nam-mô Phật" mà rơi ngay xuống địa ngục.

A-nan sau khi thấy Đề-bà-đạt-đâu rơi xuống địa ngục, liền bạch Thế Tôn rằng:

–Đề-bà-đạt-đâu hôm nay mạng chung mà vào trong địa ngục chăng?

Phật nói:

–Đề-bà-đạt-đâu không phải vì diệt tận mà đạt đến Niết-bàn. Nay Đề-bà-đạt-đâu khởi ác tâm nhắm đến Như Lai; khi thân hoại mạng chung, rơi xuống địa ngục.

Khi ấy A-nan buồn rầu rơi lệ không thể dừng được. Phật bảo A-nan:

–Vì sao mà ông khóc?

A nan bạch Phật:

–Con nay tâm dục ái chưa hết, chưa đoạn dục, nên mới buồn khóc vậy.

Bấy giờ Thế Tôn bèn nói bài kệ này:

Như người tự gây hành
Tự xét trở lại gốc
Điều thiện nhận báo thiện
Điều ác nhận báo ác.
Người đời tạo hành ác
Chết, chịu khổ địa ngục
Nếu có tạo hành thiện
Chuyển thọ lộc trời.

Đây không phải lỗi Phật
Ông cớ gì mà buồn?

A nan bạch Phật:

–Đề-bà-đạt-đâu thân hoại mạng chung sinh vào chỗ nào?

Phật bảo A-nan:

–Nay Đề-bà-đạt-đâu này thân hoại mạng chung, sinh vào địa ngục. Vì sao? Do ông ấy đã tạo tội ác ngũ nghịch, nên chịu quả báo ấy.

A nan lại bạch Phật:

–Đúng vậy, Thế Tôn, như lời dạy của Thánh tôn. Thân quá khứ đã làm ác; thân hiện tại vào địa ngục. Vậy thì vì sao nay con lại buồn khóc rơi lệ? Bởi vì Đề-bà-đạt-đâu không tiếc danh hiệu dòng họ, chủng tánh, cũng không vì cha mẹ, tôn trưởng. Ông đã làm nhục dòng học Thích, hủy hoại môn hộ của chúng ta. Nhưng Đề-bà-đạt-đâu hiện thân vào địa ngục, thật sự không thích hợp. Vì sao? Môn hộ chủng tộc của chúng ta xuất từ ngôi vị Chuyển luân thánh vương. Đề-bà-đạt-đâu xuất thân từ chủng tộc của vua, không nên hiện thân vào địa ngục. Đáng lẽ Đề-bà-đạt-đâu hiện thân dứt sạch các lậu, thành vô lậu, tâm được giải thoát, ở trong hiện thân mà thọ chứng quả, biết như thật rằng: "Sinh tử đã hết, phạm hạnh đã lập, việc cần làm đã làm xong, không còn thọ thai nữa." Tập theo dấu tích bậc Chân nhân, đắc A-la-hán, ở nơi Niết-bàn giới vô dư mà Bát-niết-bàn. Không dè hiện thân này lại vào địa ngục. Đề-bà-đạt-đâu khi xưa có oai thần rất lớn, rất có thần đức, nên mới lên đến trời Tam thập tam, biến hóa tự do, há có thể tưởng người đó lại vào địa ngục! Thế Tôn, không rõ Đề-bà-đạt-đâu ở trong địa ngục trải qua bao nhiêu năm?

Phật bảo A-nan:

–Con người này ở trong địa ngục trải qua một kiếp.

A-nan lại bạch Phật:

–Nhưng kiếp có hai loại. Có đại kiếp, có tiểu kiếp. Không rõ người này chịu theo kiếp nào?

Phật nói:

–Người này trải qua đại kiếp. Nói đại kiếp, là khi con số kiếp của Hiền kiếp này tận cùng. Khi ấy, hành tận, mạng chung, trở lại làm người.

A-nan bạch Phật:

–Đề-bà-đạt-đâu đã vùi lấp hết gốc rễ làm người, rồi sau khôi phục trở lại. Vì sao? Con số của kiếp rất lâu dài. Phàm đại kiếp không dài quá Hiền kiếp.

Rồi A-nan lại buồn khóc, nghẹn ngào, không vui, lại bạch Phật:

–Đề-bà-đạt-đâu ra khỏi địa ngục sẽ sinh về đâu?

Phật nói:

–Đề-bà-đạt-đâu mạng chung ở đó, rồi sẽ sinh lên trời Tứ Thiên vương.

A-nan lại hỏi:

–Sau khi mạng chung ở trời này, lại sinh về đâu?

Phật nói với A-nan:

–Sau khi mạng chung ở đó, lần lượt sinh lên trời Tam thập tam, trời Diệm thiên, trời Đâu-suất, trời Hóa tự tại, trời Tha hóa tự tại.

A nan lại hỏi:

–Từ đó mạng chung, lại sinh vào chỗ nào?

Phật bảo A-nan:

–Ở đây, Đề-bà-đạt-đâu từ địa ngục chết đi, sinh vào cõi lành, sinh lên trời, trải qua

sáu mươi kiếp không rơi vào ba đường dữ; qua lại cõi trời, cõi người, đến thân cuối cùng, sẽ cạo bỏ râu tóc, khoác ba pháp y, với chí tín kiên cố xuất gia học đạo, thành Bích-chi-phật hiệu là Nam-mô.

Bấy giờ A-nan bước tới trước bạch Phật:

–Như vậy Thế Tôn, Đề-bà-đạt-đau do ác báo của mình mà bị dẫn xuống địa ngục chịu tội. Nhưng ông đã làm công đức gì mà trải qua sáu mươi kiếp sinh tử không phải thọ khổ não và cuối cùng lại thành Bích-chi-phật hiệu là Nam-mô?

Phật bảo A-nan:

–Tâm ý thiện trong khoảnh khắc búng ngón tay mà phước ấy khó có thể ví dụ. Huống hồ Đề-bà-đạt-đâu thông kim bác cổ, tụng tập rất nhiều, ghi nhớ tổng trì các pháp, điều gì đã nghe rồi thì không quên. Đề-bà-đạt-đâu này xưa vì thù oán mà khởi tâm muốn sát hại Như Lai. Nhưng cũng do duyên báo từ quá khứ xa xưa, vì đã khởi tâm hoan hỷ hướng đến Như Lai. Do nhân duyên báo ứng này, trong sáu mươi kiếp không đọa ba đường dữ. Lại do Đề-bà-đạt-đâu vào giây phút cuối cùng trước khi mạng chung đã khởi tâm vui vẻ xưng "Nam-mô Phật', cho nên sau này thành Bích-chi-phật hiệu là Nam-mô.

Khi ấy A-nan bước lên trước Phật, lặp lại trình bày của mình:

–Vâng, bạch Thế Tôn, như lời Phật[5] dạy.

Lúc bấy giờ, Đại Mục-kiền-liên bước lên trước Phật bạch rằng:

–Con nay muốn vào trong địa ngục, thuyết yếu hành[6] cho Đề-bà-đạt-đâu, để ủy lạo và chúc mừng ông ấy.

Phật bảo Mục-kiền-liên:

–Ông nên biết rõ, chớ có đường đột khinh suất, mà hãy chuyên tâm chánh ý, không để loạn tưởng. Vì sao? Chúng sinh có hành vi cực ác khó mà khắc chạm[7] cho thành, vì vậy mới đọa vào địa ngục. Lại nữa, tội nhân ấy không hiểu tiếng nói trao đổi của nhân gian.

Mục-kiền-liên bạch Phật:

–Con ở đây hiểu biết sáu mươi bốn thứ ngôn ngữ. Con sẽ bằng tiếng nói thích hợp mà trao đổi với người ấy.

Phật bảo Mục-liên:

–Ông nên biết lúc thích hợp.

A-nan nghe những lời này, hoan hỷ phấn khởi không dừng được. Khi ấy Đại Mục-kiền-liên bước lên trước lạy dưới chân Phật, nhiễu quanh Phật ba vòng, rồi ngay trước Phật, trong khoảnh khắc chừng lực sĩ co duỗi cánh tay, biến mất và đi đến địa ngục A-tỳ. Khi ấy Đại Mục-kiền-liên ở trên hư không trong địa ngục A-tỳ búng ngón tay gọi:

–Đề-bà-đạt-đâu.

Nhưng Đề-bà-đạt-đâu im lặng không trả lời. Các ngục tốt hỏi Mục-liên:

–Ông gọi Đề-bà-đạt-đâu nào?

Rồi ngục lại bạch:

–Ở đây cũng có Đề-bà-đạt-đau thời Phật Câu-lâu-tôn; Đề-bà-đạt-đâu thời Phật Câu-na-hàm-mâu-ni; Đề-bà-đạt-đâu thời Phật Ca-diếp; cũng có Đề-bà-đạt-đâu tại gia; cũng có Đề-bà-đạt-đâu xuất gia. Ông Tỳ-kheo! Nay đích thực ông muốn gọi Đề-bà-đạt-

---

5. Để bản: Thần. Bản khác: Phật thần.
6. Hán: Yếu hành; đây chỉ hành trạng tương lai mà Phật dự báo.
7. Để bàn: Điêu, khắc chạm. Bản khác: Điều: Điều phục.

đâu nào?

Mục-liên đáp:

–Đề-bà-đạt-đâu mà tôi muốn gọi là con của chú của Phật Thích-ca Văn. Tôi muốn gặp ông ấy.

Khi ấy, ngục tốt cầm cây chĩa sắt, hoặc cầm ngọn lửa đỏ, châm đốt vào thân ông ấy để cho tỉnh giác. Thân thể Đề-bà-đạt-đâu lúc bấy giờ bị ngọn lửa đốt cao ba mươi khuỷu tay. Ngục tốt bảo:

–Nhà ngươi, gã ngu si, sao còn ngủ?

Đề-bà-đạt-đâu đang bị đủ các thứ khổ bức bách, trả lời:

–Hôm nay ông dạy bảo điều gì?

Ngục tốt lại nói:

–Ngươi hãy ngước mắt nhìn lên trời xem.

Theo lời ấy Đề-bà-đạt-đâu ngước mắt nhìn lên hư không, thấy Đại Mục-kiền-liên ngồi kiết già trên một đóa hoa sen báu, như mặt trời đang vén đám mây. Thấy vậy Đề-bà-đạt-đâu nói bài kệ:

Ai đó hiện thiên quang
Như mặt trời vén mây
Cũng như tụ núi vàng
Không một chút bụi dơ?

Mục-liên trả lời bằng bài kệ:

Ta là con Thích tôn
Đấng dòng họ Cù-đàm
Là Thanh văn của Ngài
Tên gọi Đại Mục-liên.

Đề-bà-đạt-đâu nói với Mục-liên:

–Tôn giả Mục liên, vì sao hạ cố đến đây? Chúng sinh trong đây đã gây vô lượng tội ác, khó mà khai hóa được. Vì đã không tạo thiện căn nên sau khi mạng chung sinh vào đây.

Mục-liên đáp:

–Tôi được Phật sai đến đây. Vì thương tưởng, muốn giúp nhổ sạch cội khổ.

Nghe đến tiếng Phật, Đề-bà-đạt-đâu hoan hỷ phấn khởi không dừng được, liền nói lên lời này:

–Cúi mong Tôn giả kịp thời nói rõ, Như Lai Thế Tôn có dạy điều gì. Ngài lại không tiên báo cội nguồn[8] của nẻo dữ nữa chăng?

Mục-liên nói:

–Đề-bà-đạt-đâu, chớ có kinh sợ. Cực khổ của địa ngục không đâu hơn nơi này. Đức Phật Thích-ca Văn Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, thương xót đến hết thảy loài bò bay máy cựa, như mẹ yêu con, tâm không phân biệt, đúng hợp thời cơ thì diễn giáo nghĩa, không để mất đầu mối, cũng không nghịch với từng loại mà diễn nói quá lượng. Nay, từ chính kim khẩu của Ngài ký thuyết, ông trước kia khởi ác ý muốn hại Thế Tôn, lại lôi kéo người khác chạy theo đường ác[9]. Do nhân duyên báo ứng này mà sinh vào địa ngục A-tỳ, trải qua một kiếp không có ngày ra. Hết số kiếp này, hành đã hết, mạng chung, sẽ sinh

---

8. Để bản chép: Vô. Nghi là chữ nguyên chép nhầm.
9. Để bản: Vô do. Bản khác: Ác nguyên.

lên trời Tứ Thiên vương, lần lượt sinh lên Tam thập tam, Diệm thiên, Đâu-suất, Hóa tự tại, Tha hóa tự tại. Trong sáu mươi kiếp, không rơi vào nẻo dữ. Châu lưu giữa cõi trời và cõi người, sau cùng thọ thân trở lại làm người, cạo bỏ râu tóc, khoác ba pháp y, với chí tín kiên cố xuất gia học đạo, sẽ thành Bích-chi-phật hiệu là Nam-mô. Sở dĩ như vậy, do khi ông sắp chết, đã xưng "Nam-mô" nên mới có danh hiệu này. Nay Đức Như Lai quán sát thấy Thiên ngôn Nam-mô này, nên nói trong sáu mươi kiếp ông sẽ thành Bích-chi-phật với danh hiệu ấy.

Đề-bà-đạt-đa nghe xong những lời này, hoan hỷ phấn khởi, tâm thiện phát sinh, lại bạch Mục-liên:

–Những điều Như Lai nói tất nhiên không thể nghi ngờ, vì thương xót chúng sinh mà cứu vớt vô lượng, đại Từ, đại Bi, giáo hóa bao trùm đến kẻ ngu hoặc. Dù nay tôi nằm nghiêng hông phải trong địa ngục A-tỳ, trải qua một kiếp, tâm ý chuyên chánh, không hề mệt mỏi.

Bấy giờ Mục-liên nói với Đề-bà-đạt-đâu:

–Thế nào, bây giờ nổi thống khổ của ông có thêm bớt gì không?

Đề-bà-đạt-đâu đáp:

–Thân tôi thống khổ chỉ tăng chứ không giảm. Nay nghe được Như Lai đã thọ ký cho danh hiệu, thống khổ có hơi giảm chút ít nhưng không đáng kể.

Mục-liên hỏi:

–Căn nguyên thống khổ mà ông đang chịu giống như thứ gì?

Đề-bà-đạt-đâu nói:

–Bằng bánh xe sắt nóng cán cho thân tan rã; rồi lại bằng chày sắt giã nát thân hình tôi; con voi đen hung bạo dày xéo thân tôi. Lại có ngọn núi lửa đến trán vào mặt tôi. Ca-sa ngày xưa nay biến thành tấm đồng đỏ rực đến quàng lên thân tôi. Tình trạng thống khổ nguyên lai như vậy.

Mục liên nói:

–Ông có biết nguồn gốc tội lỗi xưa mà nay phải phải chịu khổ não này chăng? Tôi phân biệt từng thứ, ông có muốn nghe không?

Đề-bà-đạt-đâu nói:

–Thưa vâng, xin hợp thời thì nói.

Khi ấy Mục-liên nói bài kệ này:

Xưa nơi Đấng Tối Thắng
Ông phá hoại chúng Tăng
Nay bị chày sắt nóng
Giã nát thân hình ông.
Bởi vì đại chúng kia
Là Thanh văn đệ nhất
Gây đấu loạn chúng Tăng
Nay bị bánh sắt cán.
Xưa ông đã xúi vua
Cho Hắc tượng uống say
Nay bị đám voi đen
Dày xéo thân hình ông.
Xưa ông ôm đá lớn
Ném vào chân Như Lai

Nay chịu báo núi lửa
Đốt ông cháy không sót.
Xưa ông vung tay đấm
Giết chết Tỳ-kheo-ni
Nay bị lá đồng nóng
Quấn siết không chút lỏng.
Nghiệp báo không hề mất
Không thể ẩn trong không
Mà tránh thoát được
Xa các nguồn ác này.

Ông trước kia là Đề-bà-đạt-đâu, căn nguyên mà ông đã gây ra chính là như vậy. Hãy tự chuyên tâm chánh ý hướng đến Phật Như Lai, trong lâu dài sẽ được phước vô lượng.

Đề-bà-đạt-đâu lại bạch Mục-liên:

–Nay tôi gởi nhờ Mục liên cúi đầu lạy dưới chân Thế Tôn, cầu mong Ngài đi đứng nhẹ nhàng, bước đi khỏe mạnh. Cũng xin kính lễ Tôn giả A-nan.

Bấy giờ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên phóng đại thần túc khiến cho thống khổ trong địa ngục A-tỳ ngưng lại. Rồi nói bài kệ này:

Thảy xưng Nam mô Phật
Thích Sư, Đấng Tối Thắng
Ngài đem lại an ổn
Dứt trừ các khổ não.

Chúng sinh trong địa ngục sau khi nghe Mục-liên nói bài kệ này, có hơn sáu vạn người hành nghiệp hết, tội sạch, tức thì mạng chung nơi đó mà sinh lên trời Tứ Thiên vương.

Bấy giờ Mục-liên thâu thần túc lại, trở về chốn cũ, đi đến Thế Tôn, cúi đầu lạy dưới chân, rồi đứng sang một bên. Mục-liên khi ấy bạch Phật:

–Đề-bà-đà-đạt-đâu dâng lời thăm hỏi vô lượng, đi đứng nhẹ nhàng, dạo bước khỏe mạnh. Lại cũng thăm hỏi A-nan và nói lời này: "Được Như Lai thọ ký trong sáu mươi kiếp nữa thành Bích-chi-phật hiệu Nam-mô, thì dù tôi nằm nghiêng hông phải trong địa ngục A-tỳ không bao giờ thấy mệt mỏi.

Thế Tôn nói:

–Lành thay, lành thay, Mục-liên! Ông đã làm được nhiều điều lợi ích, nhiều thấm nhuần, vì thương xót các loài chúng sinh, mong cầu an lạc cho trời và người, khiến cho Thanh văn của chư Như Lai dần dần đạt đến Niết-bàn diệt tận. Cho nên, này Mục-liên, hãy tinh cần để thành tựu ba pháp. Vì sao? Nếu Đề-bà-đạt-đâu mà tu hành thiện pháp, thân ba, miệng bốn, ý ba; người ấy chung thân không tham đắm lợi dưỡng, cũng không tạo tội ngũ nghịch để đọa vào địa ngục A-tỳ. Vì sao? Phàm người tham đắm lợi dưỡng cũng (không)[10] có tâm cung kính đối với Tam bảo, cũng không phụng trì cấm giới, không đầy đủ các hành thân, miệng, ý. (Vậy, các ông) hãy chuyên niệm các hành của thân, miệng, ý. Như vậy, Mục-liên, hãy học điều này.

Bấy giờ Mục-liên nghe những lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

---

10. Nghi trong để bản chép thiếu.

M

KINH SỐ 10

Nghe như vầy:

Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, trong vườn Kỳ thọ Cấp cô độc.

Bấy giờ Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

–Nếu chúng sinh nào tu hành Từ tâm giải thoát, quảng bố ý nghĩa ấy, diễn nói cho người khác nghe, sẽ thu hoạch được mười một quả báo. Những gì là mười một? Nằm ngủ yên, tỉnh giấc yên, không thấy ác mộng, chư Thiên hộ vệ, mọi người yêu mến, không bị độc, không bị binh đao, không bị nước, lửa, giặc cướp; thảy đều không bị xâm hại; sau khi thân hoại mạng chung sinh lên trời Phạm thiên. Đó gọi là Tỳ-kheo tu hành Từ tâm sẽ có được mười một phước này.

Rồi Thế Tôn nói bài kệ:

Nếu ai hành Từ tâm
Cũng không hành phóng dật
Các kết dần dần đoạn
Rồi thấy được dấu đạo.
Do hành Từ tâm này
Sẽ sinh lên Phạm thiên
Nhanh chóng được diệt độ
Cuối cùng đến Vô vi.
Tâm không sát, không hại
Cũng không ý hơn thua
Hành từ đến tất cả
Không hề tâm oán hận.

Cho nên, Tỳ-kheo, hãy tìm cầu phương tiện hành nơi Từ tâm, quảng bố nghĩa ấy. Như vậy, Tỳ-kheo, hãy học điều này.

Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

❑